SỞ Y TẾLÂM ĐỒNG
TRUNG TÂM Y TẾ BẢO LÂM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 132 /HD - TTYT - PDS
V/v định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2021

Bảo Lâm, ngày 23 tháng 4 năm 2021

Kính gửi : - 12 Trạm Y tế Xã, Thị trấn;
- 2 PK ĐK - KV xã Lộc Thành, Lộc An.

Thực hiện kế hoạch số 84/KH - HU ngày 01/10/2018 của Huyện ủy huyện Bảo Lâm về việc thực hiện Nghị quyết số 21 - NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII " về công tác dân số trong tình hình mới"; Kế hoạch số 96/KH - UBND ngày 02/09/2020 của Ủy ban nhân dân huyệnvề việc thực hiện chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn huyện Bảo Lâm đến năm 2030.

Căn cứ hướng dẫn số 27/HD - CCDS ngày 15/03/2021 của Chi cục Dân số KHHGĐ tỉnh Lâm Đồng về việc định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2021. Trung tâm Y tế định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục về công tác dân số năm 2021 như sau:

I. Mục tiêu

Tăng cường các hoạt động tuyên truyền phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân số đến cấpỦy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và các tầng lớp nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội để thực hiện các mục tiêu của Chiến lược dân số đến năm 2030. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng; thích ứng với già hóa dân số; phân bố dân số hợp lý và nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động, huy động cộng đồng và truyền thông chuyển đổi hành vi về dân số và phát triển trong tình hình mới nhằm chuyển đổi nhận thức, thái độ, hành vi của các nhóm đối tượng, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021.

II. Đối tượng

1. Đối tượng tuyên truyền vận động gồm: Lãnh đạo cấp ủy Đảng, chính quyền, các nhà hoạch định chính sách, các nhà quản lý các cấp, đặc biệt Ban chỉ đạo công tác dân số các cấptừ huyện đến cơ sở.

2. Đối tượng truyền thông chuyển đổi hành vigồm: Phụ nữ, nam giới và các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ; phụ nữ mang thai, bà mẹ mới sinh; vị thành niên và thanh niên (VTN-TN); người cao tuổi (NCT); người cung cấp dịch vụ y tế; phụ nữ và nam giới thuộc nhóm dân di cư, đồng bào dân tộc thiểu số (ĐBDTTS), người khuyết tật, học sinh các trường trung học... trên địa bàn huyện và cơ sở.

3. Đối tượng huy động cộng đồng gồm: Các tổ chức chính trị - xã hội, những người có uy tín trong cộng đồng, dòng họ, gia đình, trưởng tộc, già làng, chức sắc tôn giáo; các tổ chức phi chính phủ, những người nổi tiếng trong các lĩnh vực xã hội, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, các doanh nghiệp trong và ngoài nước...

III. Nội dung truyền thông

Các hoạt động truyền thông năm 2021 tập trung vào tuyên truyền về một số nội dung sau:

1. Quy mô dân số

Xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với thực trạng mức sinh của từng địa phương theo hướng: Đối với xã, thị trấnchưa đạt mức sinh thay thế: tiếp tục tuyên truyền các nội dung, thông điệp để giảm sinh nhằm đạt mức sinh thay thế bình quân trong toàn huyện; truyền thông về lợi ích của KHHGĐ, quy mô gia đình nhỏ, không đẻ sớm, không đẻ dày. Đối với những xãđã đạt mức sinh thay thế: Tuyên truyền các nội dung, thông điệp để mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, duy trì khoảng cách giữa các lần sinh, ổn định mức sinh...

Tuyên truyền về sự cần thiết cung ứng đầy đủ các phương tiện tránh thai (PTTT), đảm bảo an ninh hàng hóa các phương tiện tránh thai; không để tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, ảnh hưởng đến công tác KHHGĐ. Tiếp tục tuyên truyền về sự thuận tiện của việc mua và sử dụng PTTT thôngqua tiếp thị xã hội, xã hội hóa cung cấp PTTT, hàng hóa và dịch vụ KHHGĐ/SKSS...

2. Cơ cấu dân số

2.1. Giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh

Truyền thông về thực trạng, nguyên nhân và hệ lụy của mấtcân bằng giới tính khi sinh tại địa phương. Nội dung tập trung vào các văn bản liên quan như: Chỉ thị số 04/CT-BYT ngày 15/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường giải quyết tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 21/08/2017 của UBND huyện về việc triển khai đề án mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn huyện Bảo Lâm. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến các Luật bình đẳng giới, Luật phòng chống bạo lực gia đình; Luật hôn nhân và gia đình, nêu cao vai trò của phụ nữ trong xã hội hiện nay.Truyền thông tạo dư luận xã hội phê phán các hành vi lựa chọn giới tính thai nhi và ủng hộ người phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

Tuyên truyền nâng cao đạo đức nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ y tế, chấm dứt tình trạng lạm dụng khoa học công nghệ để lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức.

2.2. Tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, lồng ghép biến dân số vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

Cần tập trung tuyên truyền về các giải pháp phát huy lợi thế của cơ cấu dân số vàng: Tiếp tục duy trì vững chắc mức sinh thay thế nhằm phát huy lợi thế giai đoạn cơ cấu dân số vàng, qua đó tăng cơ hội việc làm, nhất là những việc làm tạo giá trị gia tăng, đa dạng hóa ngành nghề ở nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đào tạo theo nhu cầu thị trường lao động... Xây dựng và hoàn thiện hệ thống

các chính sách sử dụng lao động, lấy hiệu quả làm việc là tiêu chí ưu tiên hàng đầu trong sử dụng và đãi ngộ lao động.

Tuyên truyền và cung cấp thông tin, số liệu, nội dung, phương pháp, quy trình lồng ghép các yếu tố về dân số trong phát triển kinh tế tới cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, tổ chức chính trị - xã hội để nâng cao nhận thức, hiểu biết về ý nghĩa, lợi ích và hiệu quả của lồng ghép các yếu tố dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương và toàn huyện.

2.3. Thích ứng với già hóa dân số và đẩy mạnh chăm sóc sức khỏe NCT

Thực hiện tốt công tác truyền thông, giáo dục để mọi người dân nhận thức được già hóa dân số vừa là kết quả của phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian qua vừa là thách thức đối với phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới. Tuyên truyền về các chính sách, pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò NCT; khuyến khích NCT tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội. Tích cực, chủ động xây dựng môi trường thân thiện với NCT nhằm thích ứng với một xã hội già hóa dân số, đáp ứng tốt nhất nhu cầu chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của NCT. Tuyền truyền về các vấn đề như NCT cần được quản lý sức khỏe, được khám, chữa bệnh, được chăm sóc tại gia đình, cộng đồng, cơ sở chăm sóc tập trung.

Tuyên truyền vận động, tạo phong trào cho người dân nói chung và NCT nói riêng về việc thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý, nâng cao kỹ năng tự chăm sóc và dự phòng rủi ro bệnh tật của NCT. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình trong việc chăm sóc, phụng dưỡng NCT.

3. Phân bố dân số hợp lý

Tuyên truyền rộng rãi để mọi người hiểu được quyền và nghĩa vụ của người di cư, phát huy các yếu tố tích cực của quá trình di cư, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của cả nơi đi và nơi đến, góp phần chăm sóc và nâng cao chất lượng dân số, nhất là vùng nhập cư.

4. Nâng cao chất lượng dân số

Tập trung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, hiệu quả của việc thực hiện các dịch vụ nâng cao chất lượng dân số cho thanh niên trước khi kết hôn nên đi tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân, trước hết là các đối tượng có nguy cơ cao. Nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hệ lụy của việc tảo hôn, kết hôn cận huyết thống; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về cấm tảo hôn, kết hôn cận huyết thống.

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, hiệu quả và tầm quan trọng của việc thực hiện tầm soát, chẩn đoán, điều trị một số bệnh, tật trước sinh và sơ sinh, qua đó vận động người dân tự nguyện tham gia.

Cung cấp các kiến thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục để phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ hiểu biết và phòng tránh thai an toàn; tránh các bệnh lây truyền qua đường tình dục; chăm sóc thai tốt để sinh con khỏe mạnh và đẩy mạnh tuyên truyền để đảm bảo vị VTV/TN, công nhân các khu công nghiệp tiếp cận tốt

hơn các dịch vụ chăm sóc SKSS-KHHGĐ góp phần giảm tình trạng mang thai ngoài ý muốn và nâng cao chất lượng dân số.

Truyền thông vận động, tạo phong trào mọi người dân thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao, có lối sống lành mạnh, chế độ dinh dưỡng hợp lý. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao quần chúng, lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân ở mọi lứa tuổi tham gia. Chú trọng nêu gương những cá nhân, gia đình điển hình.

5. Đổi mới công tác truyền thông, vận động về dân số

Duy trì và nhân rộng các mô hình truyền thông có hiệu quả và xây dựng các mô hình truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với tình hình mới. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động truyền thông cho VTV/TN, người chưa kết hôn, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, NCT và các nhóm dân số đặc thù. Ưu tiên truyền thông tại các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng mức sinh thấp, vùng có tỷ số giới tính khi sinh cao, vùng ĐBDTTS...Lựa chọn nội dung và hình thức truyền thông về dân số và phát triển phù hợp với người dân sống ở thị trấn, nông thôn và ĐBDTTS…

Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển trên các phương tiện thông tin đại chúng: Đài Phát thanh - Truyền hình huyện,các cơ quan thông tin đại chúng; Trung tâm Thông tin, Thể thao và văn hóa huyện, đặc biệt là hệ thống loa phát thanh tại các xã, thị trấn. Tăng số tin, bài, thời lượng; đadạng hóa các hình thức thể hiện các nội dung về công tác dân số. Chú trọng lồng ghép các thông điệp về dân số trong các tiết mục văn nghệ, giải trí. Tận dụng triệt để thế mạnh của công nghệ truyền thông hiện đại, mạng xã hội... trong truyền thông, giáo dục về dân số và phát triển.

Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể; các phòng liên quan lồng ghép công tác dân số và phát triển vào chương trình công tác hàng năm của từng đơn vị, xem công tác dân số và phát triển là một tiêu chí để xếp loại, đánh giá thi đua khen thưởng. Tuyên truyền các gương điển hình về thực hiện tốt công tác dân số và phát triển trên các chuyên trang, chuyên mục của Đài Phát thanh - Truyền hình huyện, bản tin các Ban, ngành; các trang thông tin điện tử của các đơn vị...

Vận động và phát huy vai trò của các chức sắc tôn giáo, già làng, người có uy tín trong cộng đồng tham gia tuyên truyền; lồng ghép nội dung dân số và phát triển vào các sinh hoạt cộng đồng, lễ hội văn hóa, hương ước, quy ước của cộng đồng, tiêu chuẩn thôn, tổ dân phố văn hóa, gia đình văn hóa.

Đa dạng các loại hình giáo dục về dân số, sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, giới và giới tính. Tổ chức các loại hình truyền thông thân thiện cho vị thành niên, thanh niên, chú trọng đến cáckhu công nghiệp, khu chế xuất và nơi tập trung đông thanh niên.

Nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác truyền thông về các nội dung dân số và phát triển. Nâng cao chất lượng, hiệu quả truyền thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và cộng tác viên dân số-y tế.

Huy động các nguồn lực, xã hội hóa công tác truyền thông, vận động và phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng về dân số và phát triển; chủ động cung cấp thông tin cho các cấp lãnh đạo các cơ quan truyền thông. Vận động và

khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức hỗ trợ và đồng hành cùng công tác dân số.

IV. Các hoạt động truyền thông chính

1. Công tác quản lý, chỉ đạo điều hành

Tiếp tục hướng dẫn các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 02 tháng 09năm 2020 của UBND huyện Bảo Lâm về việc thực hiện Chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn huyện Bảo Lâm đến năm 2030; các Đề án đã được UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành.

Ban hành kế hoạch định hướng thực hiện truyền thông, giáo dục năm 2021 để các xã, thị trấn triển khai thực hiện, trong đó chú trọng đến các hoạt động truyền thông hướng ứng kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống ngành Dân số Việt Nam và cung cấp tài liệu sản phẩm truyền thông mẫu cho xã, thị trấn phục vụ hoạt động truyền thông nhân các sự kiện.

Đối với các xã, thị trấn sau khi có hướng dẫn của Trung tâm Y tế chủ động tham mưu cho các cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản hướng dẫn chỉ đạo.

2. Truyền thông tại địa phương

2.1. Tiếp tục tuyên truyền các văn bản liên quan đến công tác dân số và phát triển trong tình hình mới

Triển khai có hiệu quả các văn bản như:Kế hoạch số 84/KH - HU ngày 01/10/2018 của Huyện ủy huyện Bảo Lâm Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21 - NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII " về công tác dân số trong tình hình mới"; Kế hoạch số 96/KH - UBND ngày 02/09/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Kế hoạch thực hiện chương trình Truyền thông Dân số trên địa bàn huyện Bảo Lâm đến năm 2030;các Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt.Đồng thời cung cấp thông tin cho các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo công tác dân số các cấp về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới.

2.2. Các hoạt kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống ngành Dân số Việt Nam (26/12/1961 - 26/12/2021)

Tiếp tục tham mưu, đề xuất về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống ngành Dân số Việt Nam năm 2021 theo quy đinh.Kế hoạch số 1620/KH-SYT ngày 25/12/2020 của Sở Y tế Lâm Đồng về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm 60 năm ngành dân số Việt Nam. Các hoạt động tổ chức tại địa phương gồm:

2.2.1. Kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống ngành Dân số Việt Nam và Hội nghị biểu dương cán bộ dân số cơ sở tiêu biểu

Tổ chức hoạt động kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống ngành Dân số Việt Nam lồng ghép với biểu dương cán bộ chuyên trách và cộng tác viên dân số, y tế cơ sở tiêu biểu, cán bộ các ban, ngành có đóng góp tích cực trong công tác dân số ở cấp huyện và cơ sở. Thông qua hoạt động biểu dương ở các cấp lựa chọn cán bộ tiêu biểu nhất của địa phương tham dự Lễ kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống ngành Dân số Việt Nam và Hội nghị biểu dương cán bộ dân số tại cấp tỉnh và toàn quốc.

2.2.2. Liên hoan tuyên truyền viên dân số

Lựa chọn một đội tham gia liên hoan tuyên truyền viên dân số cấp tỉnh dưới hình thức sân khấu hóa nhằm giới thiệu, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác dân số trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 137/NQ-CP của Chính phủ, Chiến lược, Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Trung ương và tỉnh phê duyệt đến năm 2030; Các chương trình, kế hoạch và đề án về công tác dân số của địa phương. Đặc biệt, tuyên truyền về những vấn đề mà công tác dân số đang cần tập trung giải quyết về quy mô, cơ cấu, phân bố, chất lượng dân số và đặt trong mối quan hệ tác động qua lại với phát triển kinh tế - xã hội. Duy trì vững chắc mức sinh thay thế; đưa tỉ số giới tính khi sinh về mức cân bằng tự nhiên; tận dụng hiệu quả cơ cấu dân số vàng, thích ứng với già hoá dân số; phân bố dân số hợp lý; nâng cao chất lượng dân số, góp phần phát triển đất nước nhanh, bền vững.*(sẽ có kế hoạch cụ thể).*

2.3. Các hoạt động truyền thông cấp huyện

- Xây dựngđịnh hướng công tác truyền thông, vận động về dân số và phát triển năm 2021 của huyện, đề nghị Trạm Y tế, PK ĐK - KV xây dựng kế hoạch hướng dẫn công tác truyền thông, vận động về dân số và phát triển năm 2021 cho các xã, thị trấn tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Chủ động tham mưu cho huyện ủy, UBND ban hành các văn bản (Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định...) liên quan đến công tác dân số và phát triển tại địa phương. Đồng thời chỉ đạo cho các Ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan liên quan phối hợp thực hiện tốt công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể; các cơ quan liên quan lồng ghép công tác dân số và phát triển vào chương trình công tác hàng năm của từng đơn vị, xem công tác dân số và phát triển là một tiêu chí để xếp loại, đánh giá thi đua khen thưởng.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin, Thể thao và văn hóa huyện, trang thông tin điện tử của các đơn vị xây dựng các chuyên mục để tuyên truyền, đưa tin về các hoạt động, gương điển hình về làm tốt công tác dân số và phát triển.

- Tổ chức các cuộc tọa đàm, hội nghị chia sẻ kinh nghiệm giữa các cá nhân, tập thể điển hình, tổ chức các đợt truyền thông lưu động nhân Ngày Dân số Thế giới 11/7; Chiến dịch Truyền thông can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh và hưởng ứng ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10, Ngày Quốc tế Người cao tuổi 1/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

- Bảo quản tốt các panô, áp phích, trang thiết bị truyền thông tại huyện và xã, cấp phát kịp thời các sản phẩm truyền thông cho các xã, thị trấn.

- Đưa các tin, bài, gương điển hình về thực hiện tốt công tác dân số và phát triển, các chủ trương, đường lối chính sách về Dân số và phát triển trên trang thông tin.

2.4. Các hoạt động truyền thông cấp xã

- Trên cơ sở định hướng công tác truyền thông, vận động về dân số và phát triển năm 2021 của huyện, các xã xây dựng kế hoạch hướng dẫn công tác truyền

thông, vận động về dân số và phát triển năm 2021 cho các thôn , tổ dân phố tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của từng địa bàn, dân cư.

Chủ động tham mưu cho Đảng ủy, UBND hỗ trợ nguồn kinh phí của địa phương cho công tác dân số và phát triển nói chung và truyền thông, giáo dục nói riêng để tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, nhất là hưởng ứng các Ngày sự kiện về dân số. Ban hành các văn bản (Nghị quyết, Chỉ Thị, Quyết định...) liên quan đến công tác dân số và phát triển tại địa phương. Đồng thời chỉ đạo cho các Ban, ngành, đoàn thể xã phối hợp thực hiện tốt công tác dân số và phát triển trên địa bàn.

- Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể lồng ghép công tác dân số và phát triển vào chương trình công tác hàng năm, xem công tác dân số và phát triển là một tiêu chí để xếp loại, đánh giá thi đua khen thưởng, đặc biệt phối hợp với Ban Văn hóa xã định kỳ hàng tháng đưa các thông tin về dân số và phát triển trên hệ thống loa truyền thanh xã.

- Tổ chức truyền thông trên địa bàn xã nhân các sự kiện:Nhân kỷ niệm 60 năm Ngày Truyền thống ngành Dân số; Ngày Thalassemia thế giới Ngày Dân số Thế giới 11/7;Chiến dịch Truyền thông can thiệp giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh vàhưởng ứng ngày Quốc tế trẻ em gái 11/10; Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam 26/12.

- Phối hợp với các thôn, tổ dân phố lồng ghép công tác dân số và phát triển vào các buổi sinh hoạt để nói chuyện chuyên đề cho các nhóm đối tượng: Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ và phụ nữ mang thai; VTN/TN; nam giới chủ hộ gia đình; người cao tuổi; người có uy tín trong cộng đồng.

- Tuyên truyền vận động trực tiếp tại cụm dân cư và hộ gia đình; tích cực quảng bá tiếp thị xã hội các phương tiện tránh thai.Tư vấn và khám sức khỏe trước hôn nhân; tầm soát, chẩn đoán và điều trị sớm bệnh tật trước sinh và sơ sinh; giảm thiểu mất cân bằng giới tính khi sinh; tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; chăm sóc sức khỏe NCT tại cộng đồng; giảm tỷ lệ phá thai VTN/TN...

3. Truyền thông tăng cường

3.1. Chiến dịch tăng cường tuyên truyền, vận động lồng ghép với cung cấp dịch vụ

Trên cơ sở hướng dẫn của Chi cục Dân số - KHHGĐTrung tâm y tế đã xây dựng kế hoạch chiến dịch triển khai cho các xã, thị trấn.*(Có kế hoạch hướng dẫn riêng).*

3.2. Truyền thông tại địa bàn có mức sinh cao, mức sinh thay thế và mức sinh thấp

- Đối với các xã có mức sinh cao như: xã Lộc Bắc, Lộc Bảo, Lộc Tân.

+ Khẩu hiệu tuyên truyền đối với các xã mức sinh cao: “Dừng ở hai con để nuôi, dạy cho tốt”.

+ Nội dung truyền thông, vận động: Tuyên truyền về lợi ích của việc sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội và nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc. Tập trung vận động không kết hôn và sinh con quá sớm, không sinh quá dày và không sinh nhiều con. Đối tượng tuyên truyền, vận động chủ yếu là các cặp vợ chồng đã sinh hai con và có ý định sinh thêm con. Cần đẩy mạnh triển khai

các hoạt động tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức đúng đắn về mức sinh cao tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế, an sinh xã hội, lao động việc làm, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, nuôi dạy con tốt.

Tiếp tục tổ chức có hiệu quả chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản/kế hoạch hóa gia đình ở những địa bàn trọng điểm, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn.

- Đối với các xã đã đạt mức sinh thay thế như: Thị trấn Lộc Thắng, Lộc Thành, Lộc Ngãi, Lộc Quảng.

+ Khẩu hiệu tuyên truyền đối với địa phương có mức sinh thay thế và có mức sinh thấp là "Mỗi gia đình, cặp vợ chồng nên có hai con".

+ Nội dung truyền thông, vận động: Tập trung tuyên truyền về lợi ích của việc sinh đủ hai con; các yếu tố bất lợi của việc kết hôn, sinh con quá muộn, sinh ít con đối với phát triển kinh tế - xã hội. Tuyên truyền, vận động để nam, nữ thanh niên không kết hôn muộn, không đẻ muộn. Tuyên truyền, phổ biến về hệ lụy của mức sinh thấp kéo dài tác động đến ổn định quy mô dân số, nguồn lao động, già hóa dân số và nguy cơ đối với sự phát triển bền vững của đất nước.

Định kỳ cung cấp thông tin, vận động cấp Ủy, chính quyền tăng cường lãnh đạo,chỉ đạo và hỗ trợ nguồn lực đảm bảo nhu cầu thiết yếu về biện pháp tránh thai cho nhân dân phòng tránh có thai ngoài ý muốn, giảm phá thai và dự phòng vô sinh. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia xã hội hóa cung ứng phương tiện tránh thai, dịch vụ kế hoạch hóa gia đình.

3.3. Truyền thông tại các xã có đông người dân tộc thiểu số: Xã Lộc Bắc; Lộc Bảo; Lộc Lâm; B Lá...

Tăng cường công tác truyền thông tại các xã có đông ĐBDTTS có hiện tượng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống còn phổ biến, kinh tế còn khó khăn, điều kiện giao thông không thuận lợi. Đẩy mạnh truyền thông trực tiếp, tư vấn tại hộ gia đình để nâng cao hiểu biết cụ thể cho đối tượng, thúc đẩy sử dụng các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGĐ trong mỗi gia đình và cả cộng đồng. Tăng cường các hoạt động truyền thông lồng ghép với các lễ hội sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt nhà thờ... Tổ chức biểu dương các gia đình thực hiện tốt chính sách dân số và phát triển. Vận động sự tham gia của các trưởng tộc, người có uy tín trong cộng đồng, chức sắc tôn giáo tham gia ủng hộ các hoạt động, các chương trình dân số triển khai tại địa phương. Khuyến khích thành lập các mô hình truyền thông về tảo hôn và hôn nhân cận huyết tại các thôn trọng điểm.

3.4. Truyền thông đến đối tượng khó tiếp cận

Thực hiện tư vấn qua điện thoại, tư vấn qua thư, tư vấn qua internet và tư vấn trực tiếp cho các đối tượng là người di cư, thanh niên trong các khu công nghiệp, khu chế xuất.

Tổ chức truyền thông tại các khu nhà trọ, các xã,thị trấn có đông người lao động nhập cư hoặc lao động theo thời vụ, các khu công nghiệp, khu chế xuất theo thời gian phù hợp với điều kiện lao động.

V. Tổ chức thực hiện

1.Xây dựng và hướng dẫn thực hiện

Đối với Trung tâm Y tế (Phòng Dân số) xây dựng hướng dẫn công tác truyền thông, vận động về dân số và phát triểnnăm 2021 cho các xã, thị trấn. Gửi về Chi cục DS-KHHGĐ. (Phòng Truyền thông, Giáo dục), thời gian gửi trước ngày 25/04/2021 để theo dõi.

2. Giám sát và đánh giá

Trung tâm Y tế huyện (Phòng Dân số) thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các xã, thị trấn triển khai thực hiện có hiệu quả hướng dẫn này, để kịp thời chỉ đạo và điều chỉnh cho phù hợp.

3. Báo cáo

Các xã, thị trấn định kỳ (quý, năm) báo cáo kết quả về Trung tâm Y tế (Phòng Dân số) để tổng hợp báo cáo Sở Y tế, Chi cục Dân số *(thời gian gửi báo cáo ngày 10 của tháng cuối quý)*.

VI. Kinh phí thực hiện

Sử dụng nguồn kinh phí từ nguồn kinh phí Y tế dự phòng và Dân số phát triển năm 2021.

Trên đây là hướng dẫn công tác truyền thông, vận động về dân số và phát triển năm 2021 của Trung tâm Y tế huyện Bảo Lâm./.

Nơi nhận:
- Chi cục DS - KHHGĐ (B/c)
- Ban Giám đốc (b/c);
- 2 PK ĐK - KV; (t/h)
- 12 Trạm Y tế (t/h)
- Lưu VT, PDS.

GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN BẢO LÂM

Cơ quan: Trung tâm Y tế
Email: ttytbaolam@lamdong.gov.vn
Thời gian ký: 23.04.2021 11:04:41 +08:00

Đỗ Phú Lương